TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3- HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 267/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 212/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị L, sinh năm: 2001, CCCD: 042301000327, địa chỉ: Thôn Đ, xã G, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn:* Anh Trần Đình Q, sinh năm: 1999, CCCD: 042099000267, địa chỉ: Thôn Đ, xã X, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, khoản 1, 2 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đình Q và chị Trần Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng: Giao con chung cháu Trần Anh H, sinh ngày 20/10/2021 cho anh Trần Đình Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Trần Đình Q không yêu cầu chị Trần Thị L cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét. Chị Trần Thị L có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị L tự nguyện thỏa thuận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000233 ngày 03/9/2026 tại Thi hành án dân sự Hà Tĩnh. Số tiền hoàn trả cho chị L là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSNDKV 3 - Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Lộc;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Quang